TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-KDTM	*T D, ngày 25 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thông Việt Nam (Agribank)

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng – Tổng giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thông Việt Nam (Agribank).

Đại diện theo ủy quyền: Ông Ng Kh V– Chức vụ: Giám đốc, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện T D Tây Nghệ An.

Địa chỉ: Khối H B, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo ủy quyền của ông Ng Kh V: Ông L M T– chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh T D Tây Nghệ An.

Địa chỉ: Khối H B, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn:

+ Ông Tr V L, sinh năm 1967

Trú tại: Bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp của ông Tr V L: bà Đ Th O, sinh năm 1970. Trú tại: Bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

+ Bà Đ Th O, sinh năm 1970. Trú tại: Bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị L Th Nh Y, sinh năm 1995. Trú tại: Bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Tr V H, sinh năm 1990. Trú tại: Bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của chị L Th Nh Y và anh Tr V H: Bà Đ Th O, sinh năm 1970. Trú tại: Bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Đ Th O và ông Tr V L chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) thông qua chi nhánh huyện T D Tây Nghệ An tính đến ngày 17/4/2023 là số tiền là: 2.746.005.479đ (*Hai tỷ bảy trăm bốn mươi sáu triệu không trăm linh năm nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng*), trong đó: Nợ gốc: 2.480.000.000đ (*Hai tỷ bốn trăm tám mươi triệu đồng*), nợ lãi: 266.005.479đ (*Hai trăm sáu mươi sáu triệu không trăm linh năm nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng*) tại Hợp đồng tín dụng số 3617LAV202101483 ngày 03/12/2021.

Kể từ ngày tiếp theo ngày lập biên bản hòa giải thành (ngày 17/4/2023), bà Đ Th O và ông Tr V L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi suất số tiền chưa thanh toán cho đến khi hoàn tất nghĩa vụ trả nợ hoặc thi hành án xong theo các điều khoản đã ký trong hợp đồng tín dụng số 3617LAV202101483 ngày 03/12/2021 cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) thông qua chi nhánh huyện T D Tây Nghệ An.

2.2. Về tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay: Trường hợp bà Đ Th O và ông Tr V L không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ gồm:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Thửa số: 27; Tờ bản đồ số: 7; Diện tích: 222,2m^2; Giấy tờ chứng minh: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 530961 do UBND huyện T D cấp ngày 06/8/2015; số vào sổ CH 00811 mang tên ông Tr V L và bà Đ Th O. Tài sản thế chấp cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) căn cứ theo: Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số BR530961-2021/HĐTC ngày 24/11/2021, hợp đồng được chứng thực tại ủy ban nhân dân xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An, số chứng thực 345, quyển số

01/2021-SCT/HĐ,GD ngày 25/11/2021; đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện T D, tỉnh Nghệ An ngày 26/11/2021

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Thửa số: 47; Tờ bản đồ số: 08; Diện tích: 712,9m^2; Giấy tờ chứng minh: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 530465 do UBND huyện T D cấp ngày 27/06/2015; số vào sổ CH 00717 mang tên ông Tr V L và bà Đ Th O. Tài sản thế chấp cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) căn cứ theo: Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số BR 530465-2021/HĐTC ngày 24/11/2021, hợp đồng được chứng thực tại ủy ban nhân dân xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An và được đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện T D, tỉnh Nghệ An số chứng thực 347, quyển số 01/2021-SCT/HĐ,GD ngày 25/11/2021; đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện T D, tỉnh Nghệ An ngày 26/11/2021.

2.2. **Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ**: Bà Đ Th O và ông Tr V L tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 1.900.000đ (*Một triệu chín trăm nghìn đồng*).

+ Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ bà Đ Th O đã nộp đủ tại biên bản giao nhận chi phí tạm ứng tố tụng lập ngày 05 tháng 4 năm 2023 giữa bà Đ Th O và Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

+ Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) – Chi nhánh huyện T D Tây Nghệ An số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) theo biên bản giao nhận chi phí tạm ứng tố tụng lập ngày 24 tháng 3 năm 3023 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) – Chi nhánh huyện T D Tây Nghệ An và Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

2.3. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016, đại diện theo ủy quyền ông L M Tvà bà Đ Th O thỏa thuận bà Đ Th O và ông Tr V L tự nguyện chịu 43.460.055đ (*Bốn mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn không trăm năm mươi lăm đồng*) án phí Kinh doanh thương mại.

Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) – Chi nhánh huyện T D Tây Nghệ An số tiền tạm ứng án phí 43.093.000đ (*Bốn mươi ba triệu không trăm chín mươi ba nghìn*) mà Ngân hàng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010783 ngày 16/3/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. T D;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CCTHADS H.T D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ái